TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- ĐẮK LẮK** Bản án số: 17/2026/HSST Ngày 24/4/2026	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Xuân Chiến.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Hùng.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà Hương– Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2026/HSST ngày 13/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2026/QĐXXST-HS ngày 06/4/2026 đối với bị cáo:

Hoàng Văn A, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1996. Giới tính: Nam. Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: thôn 10, xã C, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Dân tộc: Nùng. Tôn giáo: không. Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1965 và con bà Vi Thị V, sinh năm 1965. Vợ là Nông Thị T, sinh năm 2001 và có 01 con nhỏ sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú- có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị T, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

- Bị hại: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1976 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Ngô Q, sinh năm 1945 và bà Trần Thị L1, sinh năm 1947 (là bố mẹ đẻ của bị hại); ông Võ Xuân H1, sinh năm 1980 (là chồng của bị hại) và chị Hoàng Ngọc T1, sinh năm 2007 (là con đẻ của bị hại); đều cư trú: thôn 18, xã C, tỉnh Đắk Lắk: chị T1 có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Q, bà L1 và ông H1: Ông Ngô Xuân T2, sinh năm 1975. Nơi cư trú: số 52/43 H, phường B, tỉnh Đắk Lắk (Văn bản ủy quyền được Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Đắk Lắk chứng thực ngày 03/12/2025): có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nông Văn C, sinh năm 1981. Nơi cư trú: thôn 9, xã C, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Ông Võ Xuân H1, sinh năm 1980. Nơi cư trú: thôn 18, xã C, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Quốc T2, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thôn H, xã C, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt.

Chị Nông Thị T, sinh năm 2001. Nơi cư trú: thôn 10, xã C, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/11/2025, Hoàng Văn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát số 47A-863.23 kéo theo rơ moóc biển số 47RM - 013.00, trên xe có chị Nông Thị T, sinh năm 2001 (là vợ Hoàng Văn A) và con nhỏ 2 tuổi, di chuyển theo hướng xã C đi tỉnh Khánh Hòa để nhập cây keo tại Công ty ở tỉnh Khánh Hòa. Khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi nhập hàng xong, A điều khiển xe ô tô trên Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa về tỉnh Đắk Lắk để về nhà tại thôn 10, xã C. Sau khi dừng xe nghỉ ăn cơm tại chân đèo Phượng Hoàng, đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì A tiếp tục điều khiển xe ô tô lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa về Đắk Lắk. Đến khoảng 13 giờ 17 phút cùng ngày, A điều khiển xe ô tô đến địa phận thôn H, xã C, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 40 – 50km/h, lúc này A nhìn thấy phía trước có một xe mô tô biển kiểm soát số 47G1-273.24 do bà Ngô Thị L điều khiển đi cùng chiều phía trước, di chuyển với tốc độ chậm đi sát lề đường bên phải nên A vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi lên phía trước. Khi xe ô tô biển kiểm soát số 47A - 863.23 cách xe mô tô khoảng 7 – 10m thì xe mô tô di chuyển từ sát lề đường sang trái để tránh vũng nước, Hoàng Văn A đạp chân thắng để hãm tốc độ cho xe ô tô chạy chậm, đánh lái sang bên trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần không thể dừng lại nên đã va chạm phía sau xe mô tô biển kiểm soát số 47G1-273.24 gây tai nạn giao thông. A dừng xe ô tô, sau đó xuống bế bà L và kéo xe mô tô biển số 47G1-273.24 đặt phía trước cổng nhà ông Vũ Ca K rồi gọi xe cấp cứu, đồng thời điều xe ô tô lên phía trước một đoạn khoảng 20m đỗ sát bên lề đường, rồi cùng người dân đưa bà L đến Trung tâm Y tế xã M để cấp cứu nhưng bà L đã tử vong.

Tại Biên bản dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại km 62+320 Quốc lộ 26 thuộc thôn H, xã C, tỉnh Đắk là đoạn đường thẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng rộng 7,71m, có vạch kẻ sơn (loại vạch đơn) màu vàng, đứt nét (Vạch 1.1 - quy định tại QCVN 41:2024/BGTVT) ở chính giữa lòng đường phân chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau (còn gọi là vạch tim đường). Đo từ tâm

vạch tim đường đến mép đường bên phải theo hướng từ tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk là 4,10m; ngoài mép đường bên phải là phần lề đường được trải nhựa có cát, sỏi rộng 2,0m, ngoài phần lề này là phần lề cỏ rộng 4,00m, có xen kẽ các khu vực dải bê tông là đường vào nhà người dân.

Chọn mép đường bên phải theo hướng từ Khánh Hòa đi Đắk Lắk làm mép đường chuẩn, chọn trụ mốc Km H3/62 nằm ngoài lề đường bên phải theo hướng từ Khánh Hòa đi Đắk Lắk làm mốc cố định để đo đến vị trí các phương tiện, dấu vết như sau:

- Vị trí xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát số 47A-863.23 kéo theo rơ moóc biển số 47RM - 013.00: Sau tai nạn, xe dừng trên mặt đường, đầu quay về hướng tỉnh Đắk Lắk, đuôi quay hướng tỉnh Khánh Hòa, mặt ngoài tâm bánh số 1 bên phải (quy ước tính từ đầu xe đến đuôi xe) chiếu vuông góc xuống mặt đường đo vào mép đường chuẩn là 1,74m, cách mốc cố định 13,5m; mặt ngoài tâm trục bánh số 2 bên phải chiếu vuông góc xuống mặt đường đo vào mép đường chuẩn là 1,7m; mặt ngoài tâm trục bánh số 3 bên phải chiếu vuông góc xuống mặt đường đo vào mép đường chuẩn là 1,72m; mặt ngoài tâm trục bánh số 4 bên phải chiếu vuông góc xuống mặt đường đo vào mép đường chuẩn là 1,71m; mặt ngoài tâm trục bánh số 5 bên phải chiếu vuông góc xuống mặt đường đo vào mép đường chuẩn là 1,72m; mặt ngoài tâm trục bánh số 6 bên phải chiếu vuông góc xuống mặt đường đo vào mép đường chuẩn là 1,71m.

- Vị trí xe mô tô biển kiểm soát số 47G1 – 273.24: Sau tai nạn xe ngã sang bên phải trên mặt đường, đầu xe quay về hướng tỉnh Đắk Lắk đuôi xe quay về hướng tỉnh Khánh Hòa, tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 1,57m, cách trục bánh trước bên phải xe đầu kéo biển kiểm soát số 47A-863.23 là 1,4m, cách mốc cố định 14,1m; Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,6m.

Căn cứ vào dấu vết để lại hiện trường, dấu vết để lại trên phương tiện và các tài liệu thu thập, xác định: Vị trí va chạm trên hai phương tiện là giữa tay dắt sau xe mô tô biển kiểm soát số 47G1-273.24 và mép dưới mặt ga lăng xe đầu kéo biển kiểm soát số 47A-863.23. Vị trí va chạm đầu tiên tương ứng trên mặt đường ký hiệu điểm (A): A nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, A cách mép đường chuẩn 2,70m, cách mốc cố định là 7,20m.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát số 47A-863.23, loại ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số quản lý PT: 4703D-001214, kiểu loại ZZ4257V324HE1B, số động cơ MC114450241117219827, số khung LZZ1CLVC5SD318983, màu sơn Cam và các giấy tờ liên quan mang tên Nông Văn C; 01 (một) xe mô tô biển số 47G1 - 273.24, nhãn hiệu HONDA, loại xe LEAD, màu sơn Đỏ Nâu, số khung RLHJF7930MZ006097. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan cho ông Nông Văn C và trả xe mô tô cho ông Võ Xuân H1 là các chủ sở hữu hợp pháp.

Ngoài ra, còn thu giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 660158025580 mang tên Hoàng Văn A, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Phòng cấp ngày 24/02/2023 (Bản gốc).

Tại Bản Kết luận giám định tử thi số 73/KLGĐTT-PY01 ngày 16/12/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của bà Ngô Thị L: Chấn thương ngực – bụng kín nặng (gãy nhiều xương sườn bên phải, gãy cột sống, tràn máu khoang ngực – bụng, dập phổi phải, dập vỡ thùy phải gan) nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

Tại Bản xác minh giấy phép lái xe số 4210/PC08-Đ10 ngày 23/12/2025 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk xác định: Hoàng Văn A đã được cấp Giấy phép lái xe hạng FC, số GPLX 660158025580, cơ quan cấp: Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng, ngày trúng tuyển 23/02/2023, có giá trị đến ngày 24/12/2028.

Tại Phiếu trả kết quả xét nghiệm vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 19/11/2025 của Trung tâm y tế xã M kết luận định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Hoàng Văn A là 0.3 trong giá trị tham chiếu <20mg/dl; Âm tính với ma túy, chất kích thích, chất cấm khác. Theo kết quả trả lời tại Công văn số 675/CV-TTYT ngày 17/12/2025 của Trung tâm y tế xã M xác định *"trị số 0.3mg/dl (tương đương 1.38mmol/L) có trong máu của Hoàng Văn A là giá trị bình thường, lượng cồn tự nhiên trong cơ thể"*.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn A khai nhận: diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xác định, bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước, dẫn đến tai nạn, hậu quả bà Ngô Thị L bị tử vong. Biên bản dựng lại hiện trường đã phản ánh đúng các vị trí phương tiện khi tai nạn xảy ra. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và chủ xe ô tô ông Nông Văn C đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 330.000.000^{đ} (ba trăm ba mươi triệu đồng), trong đó: chủ xe ông C bồi thường 180.000.000^{đ}, bị cáo bồi thường 150.000.000^{đ}. Bị cáo được người đại diện hợp pháp của bị hại viết đơn bãi nại yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho gia đình bị hại tiền sửa xe mô tô là 2.000.000^{đ} (hai triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 12/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Hoàng Văn A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk thực hành quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn A, phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Hoàng Văn A: 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét

xử: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả cho ông Nông Văn C 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát số 47A-863.23, loại ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số quản lý PT: 4703D-001214, kiểu loại ZZ4257V324HE1B, số động cơ MC114450241117219827, số khung LZZ1CLVC5SD318983, màu sơn Cam và các giấy tờ liên quan mang tên Nông Văn C và giao trả cho ông Võ Xuân H1 01 (một) xe mô tô biển số 47G1 - 273.24, nhãn hiệu HONDA, loại xe LEAD, màu sơn Đỏ Nâu, số khung RLHJF7930MZ006097 là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tuyên trả cho bị cáo Hoàng Văn A 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 660158025580 mang tên Hoàng Văn A, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Phòng cấp ngày 24/02/2023 (Bản gốc) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo Hoàng Văn A và chủ xe ô tô ông Nông Văn C đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại bà Ngô Thị L với tổng số tiền 330.000.000đ (ba trăm ba mươi triệu đồng).

Chấp nhận thỏa thuận tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn A tự nguyện bồi thường thêm tiền sửa chữa xe mô tô cho gia đình bị hại là 2.000.000đ (hai triệu đồng) và bị cáo đã giao đủ.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn C không yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn A khẳng định: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi gây tai nạn bị cáo cùng với chủ xe ô tô đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Nùng thuộc dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đang phải nuôi con nhỏ là lao động chính trong gia đình. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự 02 năm và được tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, để áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý lời bào chữa của người bào chữa và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm. Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Văn A tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ và biên bản dựng lại hiện trường tai nạn, phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với các bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Sau khi nhập hàng xong ở tỉnh Khánh Hòa, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát số 47A- 863.23 kéo theo rơ moóc biển số 47RM - 013.00 trên Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa về tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 13 giờ 17 phút ngày 19/11/2025, khi đến địa phận thôn H, xã C, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 40 – 50km/h, lúc này phía trước có một xe mô tô biển kiểm soát số 47G1-273.24 do bà Ngô Thị L điều khiển đi cùng chiều phía trước, di chuyển với tốc độ chậm đi sát lề đường bên phải nên bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi lên phía trước. Khi khoảng cách còn 7 – 10m thì xe mô tô di chuyển từ sát lề đường sang trái để tránh vũng nước, bị cáo đạp chân thắng để hãm tốc độ cho xe ô tô chạy chậm lại và đánh lái sang bên trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần không thể dừng lại nên đã va chạm phía sau xe mô tô biển kiểm soát số 47G1-273.24 gây tai nạn giao thông. Bị cáo dừng xe ô tô, sau đó xuống bế bà L và kéo xe mô tô biển số 47G1-273.24 đặt phía trước cổng nhà dân rồi gọi xe cấp cứu, đồng thời điều khiển xe ô tô lên phía trước một đoạn khoảng 20m đỗ sát bên lề đường, rồi cùng người dân đưa bà L đi cấp cứu nhưng bà L đã tử vong sau đó.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, xâm hại đến tính mạng của người khác. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk đối với bị cáo Hoàng Văn A, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người;

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi gây án bị cáo và chủ xe ô tô đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho

gia đình bị hại bà Ngô Thị L, được người đại diện hợp pháp của bị hại viết đơn bãi nại; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc Nùng thuộc dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đang phải nuôi con nhỏ là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự 02 năm và được tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt và biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả cho ông Nông Văn C 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát số 47A-863.23, loại ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số quản lý PT: 4703D-001214, kiểu loại ZZ4257V324HE1B, số động cơ MC114450241117219827, số khung LZZ1CLVC5SD318983, màu sơn Cam và các giấy tờ liên quan mang tên Nông Văn C và giao trả cho ông Võ Xuân H1 01 (một) xe mô tô biển số 47G1 - 273.24, nhãn hiệu HONDA, loại xe LEAD, màu sơn Đỏ Nâu, số khung RLHJF7930MZ006097 là các chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk là có căn cứ, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 660158025580 mang tên Hoàng Văn A, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Phòng cấp ngày 24/02/2023 (bản gốc), do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: sau khi tai nạn, bị cáo Hoàng Văn A và chủ xe ô tô ông Nông Văn C đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại bà Ngô Thị L với tổng số tiền 330.000.000^{đ} (ba trăm ba mươi triệu đồng), trong đó: chủ xe ô tô ông Nông Văn C bồi thường 180.000.000^{đ} (một trăm tám mươi triệu đồng) và bị cáo Hoàng Văn A bồi thường 150.000.000^{đ} (một trăm năm mươi triệu đồng). Xét việc bồi thường này là tự nguyện, phù hợp với Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn A và người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo A bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền sửa xe mô tô là 2.000.000^{đ} (hai triệu đồng) và bị cáo đã giao đủ số tiền này tại phiên tòa. Xét việc bồi thường này là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn C không yêu cầu gì đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí cho bị cáo.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn A, phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[1] Xử phạt: Hoàng Văn A: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn A cho Uỷ ban nhân dân xã C, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Hoàng Văn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả cho ông Nông Văn C 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát số 47A-863.23, loại ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số quản lý PT: 4703D-001214, kiểu loại ZZ4257V324HE1B, số động cơ MC114450241117219827, số khung LZZ1CLVC5SD318983, màu sơn Cam và các giấy tờ liên quan mang tên Nông Văn C và giao trả cho ông Võ Xuân H1 01 (một) xe mô tô biển số 47G1 - 273.24, nhãn hiệu HONDA, loại xe LEAD, màu sơn Đỏ Nâu, số khung RLHJF7930MZ006097 là các chủ sở hữu hợp pháp.

-Tuyên trả cho bị cáo Hoàng Văn A 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 660158025580 mang tên Hoàng Văn A, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Phòng cấp ngày 24/02/2023 (bản gốc) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Hoàng Văn A và chủ xe ô tô ông Nông Văn C đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị

hại bà Ngô Thị L với tổng số tiền 330.000.000đ (ba trăm ba mươi triệu đồng), trong đó: chủ xe ô tô ông Nông Văn C bồi thường 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) và bị cáo Hoàng Văn A bồi thường 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

Chấp nhận việc thỏa thuận tại phiên tòa: bị cáo Hoàng Văn A bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền sửa xe mô tô là 2.000.000đ (hai triệu đồng) và bị cáo đã giao đủ số tiền này.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn C không yêu cầu gì đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn A được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Xuân Chiến

Nơi nhận
-TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Phòng thanh tra, kiểm tra và thi hành án TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06).
-VKSND khu vực 7- Đắk Lắk;
-Phòng THADS khu vực 7- Đắk Lắk.
- THADS tỉnh Đắk Lắk.
-Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk.
-Bị cáo-đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.